

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH TÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1057/2024/DSST  
Ngày: 23/9/2024  
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đào Tiến Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Dân.

2/ Bà Phạm Thị Thanh Thuận.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* ông Trần Hoàng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân:* bà Từ Ngọc Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 620/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định xét xử số 625/2024/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 515/2024/QĐST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng S; đường D, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Lý Nhã L, sinh năm: 1999; địa chỉ liên hệ: địa chỉ liên hệ: Đường D, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (*Có mặt*)

Bị đơn: bà Nguyễn Thị Phương M, sinh năm: 1993; địa chỉ: đường M, phường BH, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (*Vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 11 tháng 6 năm 2024, bản tự khai, bảng tính lãi, lời khai trong quá trình giải quyết, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, bà Nguyễn Thị Phương M và Ngân hàng S – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 23259PL với nội dung Ngân hàng sẽ cho bên bị đơn vay số tiền là 260.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 48 tháng, lãi suất trong hạn là 15%/năm, lãi quá hạn là 150% của lãi trong hạn, lãi phạt chậm trả là 10%/năm. Sau khi ký hợp đồng Ngân hàng đã chuyển số tiền vay vào tài khoản số 070-008-0004849-6 đứng tên

bà Nguyễn Thị Phương M mở tại Ngân hàng S – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì bà Nguyễn Thị Phương M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán kỳ tháng 2 năm 2024 do đó Ngân hàng đã chuyển toàn bộ khoản nợ của bà Nguyễn Thị Phương M thành nợ quá hạn từ ngày 20/5/2024. Cùng ngày Ngân hàng đã ra Thông báo về việc thu hồi nợ trước hạn thanh toán tiền nợ. Đồng thời, Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để trả nợ và tiến hành nộp đơn khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Phương M trả nợ. Trong thời gian từ khi nộp đơn khởi kiện đến nay thì bà Nguyễn Thị Phương M có thanh toán cho Ngân hàng được số tiền 24.000.000 đồng tiền vốn gốc.

Nay Ngân hàng S đề nghị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh buộc bị đơn là bà Nguyễn Thị Phương M phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ tạm tính đến ngày 23 tháng 9 năm 2024 là: 237.705.614 đồng (trong đó, nợ gốc là: 207.087.749 đồng; nợ lãi trong hạn là 14.212.734 đồng, lãi quá hạn là 15.649.380 đồng, lãi phạt là 755.751 đồng) và tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 24 tháng 9 năm 2024 cho đến khi trả hết nợ vay.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhiều lần tiến hành triệu tập bà Nguyễn Thị Phương M lên để làm việc nhưng bà Nguyễn Thị Phương M vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu về việc chấp hành đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự của thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự và xác định: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng. Về thời hạn giải quyết vụ án đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đầy đủ cơ sở để xác định bà Nguyễn Thị Phương M có ký Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng S với hạn mức tín dụng là 260.000.000 đồng. Trong quá trình sử dụng số tiền vay thì bà Nguyễn Thị Phương M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Ngân hàng do đó bên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ khoản nợ thành nợ quá hạn là đúng theo Hợp đồng mà các bên đã ký kết.

Nay Ngân hàng S yêu cầu bị đơn là bà Nguyễn Thị Phương M phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ tạm tính đến ngày 23 tháng 9 năm 2024 là: 237.705.614 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 24 tháng 9 năm 2024 cho đến khi trả hết nợ vay là có cơ sở chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

Về quyền khởi kiện, quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Tranh chấp giữa Ngân hàng S và bà Nguyễn Thị Phương M là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, bà Nguyễn Thị Phương M có địa chỉ tại đường M, phường BH, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã triệu tập bà Nguyễn Thị Phương M đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa theo quy định của pháp luật nhưng bà Nguyễn Thị Phương M không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án nên Tòa án nhân dân quận Bình Tân tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Phương M theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

## 2. Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về hình thức và nội dung của hợp đồng: Hợp đồng tín dụng số 23259PL ngày 14/6/2023 giữa Ngân hàng S và bà Nguyễn Thị Phương M được lập thành văn bản, khi giao kết hợp đồng các bên đầy đủ năng lực hành vi dân sự và tự nguyện giao kết. Hợp đồng giữa các bên phù hợp với quy định tại Điều 23 của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, do đó hợp đồng phát sinh quyền và nghĩa vụ của hai bên.

[2.2] Xét yêu cầu của Ngân hàng S buộc bị đơn là bà Nguyễn Thị Phương M phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ tạm tính đến ngày 23 tháng 9 năm 2024 là 237.705.614 đồng (trong đó, nợ gốc là: 207.087.749 đồng; nợ lãi trong hạn là 14.212.734 đồng, lãi quá hạn là 15.649.380 đồng, lãi phạt là 755.751 đồng) và tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 24 tháng 9 năm 2024 cho đến khi trả hết nợ vay theo thỏa thuận của các bên đã giao kết trong hợp đồng.

### Hội đồng xét xử xét thấy:

Về số tiền nợ gốc: Hợp đồng tín dụng số 23259PL ngày 14/6/2023, Ngân hàng S đã giải ngân số tiền 260.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Phương M, trong quá trình thực hiện thì bà Nguyễn Thị Phương M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán kỳ tháng 2 năm 2024, căn cứ Điều 17 mục II hợp đồng tín dụng thì bên vay có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản vay còn lại khi vi phạm nghĩa vụ trả nợ của từng kỳ thanh toán. Nay Ngân hàng yêu cầu bên phía bị đơn phải trả khoản nợ gốc còn thiếu là số tiền 207.087.749 đồng, yêu cầu trên là có căn cứ và được chấp nhận.

### Về số tiền lãi, lãi quá hạn, lãi phạt:

Theo thỏa thuận của hợp đồng thì bên phía Ngân hàng cho bà Nguyễn Thị Phương M vay số tiền 260.000.000 đồng với lãi suất là 15%/năm, do từ ngày 05/01/2024 đến ngày 04/6/2024 bà Nguyễn Thị Phương M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên số tiền lãi của khoản nợ là 14.212.734 đồng, nay Ngân hàng yêu cầu bà Nguyễn Thị Phương M có nghĩa vụ phải trả khoản lãi trong hạn là có căn cứ để chấp nhận.

Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc bị đơn phải trả lãi quá hạn là 150% của lãi suất trong hạn và lãi phạt chậm thanh toán, Hội đồng xét xử xét thấy tại hợp đồng tín dụng các bên đã giao kết có thỏa thuận về lãi quá hạn và lãi phạt

chậm thanh toán và điều kiện phát sinh đối với các khoản lãi trên. Nay Ngân hàng yêu cầu bên phía bị đơn phải trả lãi quá hạn từ ngày 04/6/2024 đến nay là số tiền 15.649.380 đồng và lãi phạt vi phạm là số tiền 755.751 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đối với yêu cầu buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Phương M phải tiếp tục trả nợ lãi phát sinh kể từ sau ngày Tòa án xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết số tiền nợ Ngân hàng là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Do bà Nguyễn Thị Phương M phải trả khoản tiền là 237.705.614 đồng cho Ngân hàng S nên bà Nguyễn Thị Phương M phải chịu án phí có giá ngạch là 11.885.281 (Mười một triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm tám mươi mốt) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng S số tiền tạm ứng án phí là 6.104.836 (Sáu triệu một trăm lẻ bốn nghìn tám trăm ba mươi sáu) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0017074 ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 217, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Nguyễn Thị Phương M phải trả toàn bộ khoản tiền là 237.705.614 (Hai trăm ba mươi bảy triệu bảy trăm lẻ năm nghìn sáu trăm mười bốn) đồng cho Ngân hàng S ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật theo Hợp đồng tín dụng số 23259PL ngày 14/6/2023.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ngày 23 tháng 9 năm 2024, bà Nguyễn Thị Phương M vẫn phải tiếp tục trả lãi đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng S theo Hợp đồng tín dụng số 23259PL ngày 14/6/2023 giữa Ngân hàng S và bà Nguyễn Thị Phương M.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do bà Nguyễn Thị Phương M phải trả khoản tiền là 237.705.614 (Hai trăm ba mươi bảy triệu bảy trăm lẻ năm nghìn sáu trăm mười bốn) đồng cho Ngân hàng S nên bà Nguyễn Thị Phương M phải chịu án phí có giá ngạch là 11.885.281 (Mười một triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm tám mươi mốt) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng S số tiền tạm ứng án phí là 6.104.836 (Sáu triệu một trăm lẻ bốn nghìn tám trăm ba mươi sáu) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0017074 ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số tiền trên được thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Viện kiểm sát cùng cấp được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Bình Tân;
- CCTHADS quận Bình Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Tiến Trung**